

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST

Ngày: 11/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Sỹ Ba

Ông Lê Vũ Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 28/5/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/HSST-QĐ đối với bị cáo:

Bùi Sỹ Đ, sinh năm 1996; HKTT: Thôn T, thị trấn X, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Sỹ V và bà Bùi Thị T; bị cáo có vợ là Bùi Thị L và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2019 đến ngày 09/01/2019 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Hoàng Ngọc S (Hoàng Văn S), sinh năm: 1984, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng: Anh Tô Văn D, sinh năm: 1989, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Mạnh Kh, sinh năm: 1966, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn X, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 02/01/2019, Bùi Sỹ Đ bắt xe buýt đi lên khu vực chợ Nam Thành thuộc địa phận phường V, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa mua 01 túi ma túy đá với giá 700.000^d của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, Đ mang về nhà ở thôn T, thị trấn X, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa lấy một phần ma túy đá đã mua để sử dụng, số còn lại Đ chia làm 5 phần rồi đựng trong 5 túi nhỏ cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 14 giờ 45 phút ngày 03/01/2019, Đ đang ở nhà thì có Hoàng Ngọc S (tên gọi khác là Hoàng Văn S) sinh năm 1984 ở thôn T, xã N, huyện Q và Tô Văn D sinh năm 1989 ở thôn C, xã N, huyện Q đi xe máy đến nhà Đ, D ngồi trên xe chờ ngoài cổng, còn S đi vào nhà hỏi Đ: “có ma túy đá không bán cho túi 300.000^d”, Đ đồng ý và S đưa cho Đ 300.000^d, Đ cầm tiền bỏ vào túi quần đang mặc rồi lấy 01 túi ma túy đá trong túi quần đưa cho S thì bị cơ quan CSĐT Công an huyện Q bắt quả tang, thu giữ số tiền 300.000^d trong túi quần Đ đang mặc, Đ khai là số tiền Đ vừa bán ma túy cho S; thu giữ trên tay của S 01 túi ni lông màu trắng chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, S khai là ma túy đá S vừa mua của Đ. Cơ quan CSĐT đã tiến hành niêm phong ký hiệu M1.

Kiểm tra trên người Đ, lực lượng Công an phát hiện, thu giữ 04 túi ni lông màu trắng bên trong đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong túi quần bỏ bên phải của Đ đang mặc, được niêm phong trong phong bì M2. Đ khai số ma túy này Đ mua về để sử dụng và bán kiếm lời nếu có ai hỏi mua.

Ngày 04/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy của phong bì kí hiệu M1, M2.

Tại Kết luận giám định số 317/MT-PC09 ngày 07/01/2019 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) 0,059gam, loại Methamphetamine.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) 0,822gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Đối tượng bán ma túy cho Bùi Sỹ Đ ở khu vực phường V, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Hoàng Ngọc S có hành vi mua ma túy đá để sử dụng, tuy nhiên trọng lượng số ma túy là 0,059gam loại Methamphetamine, cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 19/CTr-VKSQX ngày 22/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Quảng Xương để xét xử bị can Bùi Sỹ Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Sỹ Đ từ 30 đến 34 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000^d.

- Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tuy nhiên Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ và những người này đã có lời khai, ý kiến trong quá trình điều tra. Xét thấy những người này vắng mặt tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xem xét lời khai của bị cáo Bùi Sỹ Đ tại phiên tòa, thấy phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 03/01/2019, tại gia đình Bùi Sỹ Đ ở thôn T, thị trấn X, huyện Q, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương bắt quả tang Bùi Sỹ Đ đang có hành vi bán trái phép cho Hoàng Ngọc S 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa 0,059gam ma túy loại Methamphetamine để lấy 300.000^d. Ngoài ra Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương còn thu giữ trong người Bùi Sỹ Đ 04 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa 0,822gam ma túy, loại Methamphetamine, số ma túy này Đ mua về để sử dụng, nếu có người mua thì Đ sẽ bán kiếm lời.

Bị cáo Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy một cách cố ý, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[2.2] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy (loại methamphetamine) của Bùi Sỹ Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an trên địa bàn. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung tệ nạn ma túy trong xã hội đang có chiều hướng gia tăng.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[2.4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[2.5] Về vật chứng: Số ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà Nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 300.000^d bị cáo có được từ việc bán trái phép ma túy cho Hoàng Ngọc S, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[2.6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Bùi Sỹ Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Xử phạt: Bị cáo Bùi Sỹ Đ 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/01/2019.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì dán kín niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có dòng chữ Bùi Sỹ Đ, mặt sau có 05 hình dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa và có chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Đào Văn Hùng, Lưu Bình Nguyên, Nguyễn Thị Dung (bên trong chứa 0,763gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể là mẫu vật còn lại sau giám định).

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000^d do bị cáo bán ma túy cho Hoàng Ngọc S mà có.

Tất cả các vật chứng trên cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2019.

* Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Sỹ Đ phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Thi hành án (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu